

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **101/2022/HSST**

Ngày: 23-12-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ry**.

Ông **Hồ Đình Quảng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hữu Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Ngọc B ; Sinh ngày 01/6/1998 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Đầu bếp;
Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam;

Con ông: Trần Ngọc S(s: 1958); Con bà: Đào Thị C (s: 1959). Cả hai hiện sống tại Thôn 1, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

2. Họ và tên: Trần Ngọc Đ ; Sinh ngày 28/3/1996 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn;
Trình độ học vấn: 06/12; ; Giới tính: Nam;

Con ông: Trần Ngọc S(s: 1958); Con bà: Đào Thị C (s: 1959). Cả hai hiện sống tại Thôn 1, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Đinh Thị Hiếu Th (SN: 1998); con: Có 03 con sinh năm 2017 và 2019, 2021
Hiện ở cùng mẹ tại thôn 1, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Tiền sự, Tiền án: không.

Nhân thân: Tại Quyết định 3044/QĐ-UB ngày 26/7/2011 của UBND huyện Bảo Lâm ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 4, huyện Long Thành, tỉnh Đ Nai. Thời hạn 24 tháng kể từ ngày người có quyết

định đưa vào trường giáo dưỡng chấp hành quyết định tại trường giáo dưỡng, về hành vi Trộm cắp vật nhiều lần.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/6/2022 cho đến nay;

3. Họ và tên: Thái Văn T; Sinh ngày 28/10/2000 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Tổ 15, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp:

Sinh viên trường cao đẳng Bách khoa

Nam Sài Gòn; Trình độ học vấn: 12/12 ; Giới tính: Nam;

Con ông: Thái Văn L (sn: 1969); Con bà: Trương Thị Ph (sn: 1973). Hiện sống tại Tổ 15, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; .

Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 13/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm;

4. Họ và tên: Ngô Văn H; Sinh ngày 24/6/2000 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam;

Con ông: Ngô Văn Q (sn: 1968); Con bà: Nguyễn Thị (sn: 1968). Cả hai hiện sống tại Thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Đặng Ngọc Kim K, sinh năm 2004, hiện ở tại thôn 2 , xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm.

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại Bản án số 142/2019/HSST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2019; buộc nộp 200.000đ án phí HSST. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 07/7/2020. Tính đến thời điểm phạm tội (02/02/2022), bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2022 cho đến nay;

5. Họ và tên: Bùi Lâm Quốc A; Sinh ngày 22/4/2000 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam;

Con ông: Bùi Văn S (sn: 1971); Con bà: Phạm Thị Kim T (sn: 1971). Cả hai hiện sống tại Thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2022 cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:**

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

2. **Trần Ngọc Đ** , sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(Có mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Số 178D Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, Tp. B Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt).

* **Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Hữu P**, sinh năm: 2002

Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt).

2. Anh **Đỗ Nhật B**, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

3. Anh **Đinh Văn H**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn 2, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

4. Anh **Bùi Hồng L**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Tổ 11, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

5. Chị **Phạm Thị Tú Tr**, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 02/02/2022, Nguyễn Văn Th cùng nhóm bạn gồm: Ngô Văn H, Thái Văn T, Bùi Lâm Quốc A, Nguyễn Hữu P, Đỗ Nhật B, Phạm Quốc B, Đinh Văn H, Nguyễn Thế K, Phạm Thị Tú Tr, Đặng Ngọc Kim K, Nguyễn Ngọc Thảo V, Phạm Thị Hoàng Th hát karaoke tại quán Karaoke Gold 2 thuộc tổ 6, TT. Lộc Thắng, Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Đến khoảng 18h00' cùng ngày nhóm của Th nghỉ hát và ra quầy tính tiền. Lúc này, Trần Ngọc B , Bùi Hồng L cũng đến để hát Karaoke thì giữa B và Th va chạm với nhau dẫn đến cãi nhau. Th, P, Quốc Anh, H, Bản dùng tay đánh B thì được những người khác can ngăn. Sau khi xảy ra xô xát Th nhặt được 01 cái ví tưởng là của bạn mình nên cất giữ rồi cùng H, Anh, Thao, Hiền đi về nhà Th, rồi bỏ ví ra chiếu và đi

mua đồ ăn. H mở ví ra xem thấy tên là Trần Ngọc B biết không phải là ví của Phạm Quốc B nên H, P cầm ví ra quán karaoke Gold 2 để trả lại nhưng không gặp B nên quay lại nhà Th.

Còn B không thấy ví, dây chuyền vàng và điện thoại di động của mình, không biết rơi ở đâu. Bực tức vì bị đánh và rơi tài sản nên Trần Ngọc B đến nhà anh trai là Trần Ngọc Đ kể lại việc bị đánh. Nghe xong, Đ lấy 01 con dao rựa (dài khoảng 1,2m, lưỡi dài khoảng 20cm), B lấy 01 cái xà bách tại nhà Đ rồi Đ chở B trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 49H1- 512.57 đi tìm Th.

Khi Đ và B đi đến nhà Th tại tổ 9, TT. Lộc Thắng, Bảo Lâm thì gặp nhóm bạn của Th (lúc này Th đang đi mua đồ ăn). Khi hai bên đang nói chuyện thì Th đi về, dựng xe trước nhà. Thấy Th, B nói: “Thằng này nè” thì Đ vung dao rựa chém Th nhưng không trúng và lưỡi dao đập xuống nền vỉa hè. Đ tiếp tục vung dao để chém Th nhưng lưỡi dao bị rơi ra khỏi cán dao, nên Đ chỉ còn cầm cán dao. Th bỏ chạy ra phía công viên Bảo Lâm thì B cầm xà bách, Đ cầm cán dao đuổi theo. Lúc này, Thái Văn T vào bàn ăn trong nhà Th lấy 01 con dao (loại dao Thái Lan cán màu đen dài khoảng 15cm, rộng 03cm -04cm, mũi nhọn; việc Thao lấy dao không ai biết) và Bùi Lâm Quốc A, Ngô Văn H, Đinh Văn H cùng một số người khác chạy theo sau.

Th bỏ chạy theo đường Trần Phú, đến đầu công viên Bảo Lâm thì chạy vào đường Nguyễn Thị Minh Khai đến khu vực phía trước quán Beer Clup thì bị va vào ghế gỗ (làm gãy chân ghế) của quán. B đuổi đến dùng xà bách chém 01 cái trúng trán của Th, còn Đ dùng cán dao đập 01 cái trúng đầu Th làm Th ngã ra đường. Đánh xong, B và Đ bỏ chạy theo đường Nguyễn Thị Minh Khai ra phía đường Trần Phú, tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm.

Thấy Th bị đánh Bùi Lâm Quốc A dùng 01 cục vữa xi măng (nhặt từ trước) ném về phía B nhưng không biết trúng không; Thái Văn T, Ngô Văn H cũng chạy đến. Khi Đ chạy đến khu vực ngã 3 giao nhau đường Trần Phú và đường Nguyễn Thị Minh Khai thì H đuổi kịp ôm cổ, đâm Đ một cái trúng mặt; Đ vùng ra ở tư thế bỏ chạy thì Thao dùng dao đâm một nhát trúng vào mông trái của Đ. B cầm xà bách quay lại rồi cùng Đ bỏ chạy về nhà. Sau đó, Th, Đ được đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện II Lâm Đồng và chuyển Bệnh viện Chợ Rẫy Tp. Hồ Chí Minh điều trị thương tích.

Hậu quả: *Nguyễn Văn Th* bị tổn thương nội sọ không đặc hiệu (tụ khí nội sọ), vỡ nhiều mảnh của xương sọ và xương mặt (nứt sọ trán trái, gãy thành xoang trán trái). Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 95/2022-TgT ngày 25/03/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn Th là 21%, tổn thương do vật có cạnh gây nên.

Trần Ngọc Đ bị vết thương đại tràng Sigma - vết thương mông trái. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 164/2022-TgT ngày 29/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần Ngọc Đ là 56%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐ ĐG TS ngày 06/9/2022 của Hội Đ định giá tài sản trong Tổ tụng huyện Bảo Lâm kết luận: 01 ghế bằng gỗ, loại 4 chân,

mặt ghế hình tròn, đường kính 35cm, cao 35cm, bị gãy 01 chân ghế có trị giá 25.000 Đ .

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Người bị hại đề nghị Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Cáo trạng 95/CTr-VKSBL ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Trần Ngọc B , Trần Ngọc Đ** về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo **Thái Văn T** về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1 điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo **Ngô Văn H** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự..

Bị cáo **Bùi Lâm Quốc A** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội Đ xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc B** từ 18 đến 24 tháng tù.

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc Đ** từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thái Văn T** từ 36 đến 42 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Văn H** từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Lâm Quốc A** từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Ngọc B , Trần Ngọc Đ cùng gia đình đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th tiền viện phí điều trị thương tích là 250.000.000 Đ; Thái Văn T cùng gia đình đã bồi thường cho Trần Ngọc Đ tiền viện phí, điều trị thương tích là 100.000.000đ; anh Nguyễn Văn Th và Trần Ngọc Đ có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bồi thường đối với ghế gỗ bị hư hỏng do vậy đề nghị Hội Đ xét xử không đề cập đến.

- Về vật chứng: 01 lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 36,5cm x 0,7cm; 01 cây xà bách, tổng chiều dài 146,2cm, cán bằng tre dài 134,5cm, đường kính 3,7cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước 10,5cm x 24,7cm; 01 ghế gỗ màu đen, 04 chân, cao 35cm, mặt ghế hình tròn đường kính 35cm, một chân ghế bị gãy đề nghị Hội Đ xét xử tịch thu tiêu hủy.

01 ví màu nâu, 01 thẻ ATM Techcombank số 4221498693798028 tên Trần Ngọc B ; 01 thẻ hội viên sử dụng mua sắm của Công ty TNHH MM market Việt Nam tên Vu Thi Hong Tuoi; 01 thẻ B hiểm y tế tên Trần Ngọc B ; Tiền Việt Nam 1.003.000đ đề nghị trả lại cho bị cáo B

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm Đồngã trả lại cho Trần Ngọc B : 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 150cc, màu đen, biển số 49H1 -512.57 do vậy đề nghị Hội Đ xét xử không đề cập đến.

Đối với dây chuyền vàng và 01 điện thoại Iphone X của Trần Ngọc B , trong lúc xô xát bị rơi tại quán Karaoke Gold 2, anh Bùi Hồng L (bạn B) nhặt được và đã trả lại cho B do vậy đề nghị Hội Đ xét xử không đề cập đến.

Đối với 01 con dao, loại dao Thái Lan, cán màu đen, dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 15cm, rộng khoảng 03-4cm, mũi nhọn mà bị cáo Thao sử dụng đâm Trần Ngọc Đ gây thương tích. Thao đã vút tại khu vực lề đường Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được và 01 cán dao rựa Đ sử dụng đánh vào đầu Th, sau đó bị đâm thương tích và bỏ chạy khỏi hiện trường, không nhớ vút bỏ chỗ nào nên Cơ quan CSĐT không thu hồi được do vậy đề nghị Hội Đ xét xử không đề cập đến.

-Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định

Vào khoảng 18h00' ngày 02/02/2022, do vô tình chạm vào vai của Nguyễn Văn Th khi đi vào quán Karaoke Gold 2, tại tổ 6 thị trấn Lộc Thắng, Bảo Lâm nên giữa Th và Trần Ngọc B xảy ra cãi nhau. B bị Th cùng với Ngô Văn H, Bùi Lâm Quốc A đánh gây bầm tím người và bị rơi ví, điện thoại, dây chuyền vàng. Bực tức vì bị đánh và bị mất tài sản nên B về nhà anh trai Trần Ngọc Đ kể lại sự việc rồi cùng Đ mang

theo 01 dao rựa; 01 xà bách đi xe mô tô đến nhà của Th tại đường Trần Phú, tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, Bảo Lâm Đồng để tìm đánh Th. Khi Th đi xe máy về trước hiên nhà thì Đ dùng dao rựa chém nhưng không trúng Th mà trúng nền đường làm gãy cán dao. Đ, B đuổi theo Th ra đến trước quán Beer Clup, đường Nguyễn Thị Minh Khai thì B dùng xà bách đánh trúng vào trán của Th; Đ dùng cán dao đập trúng đầu Th làm Th ngã ra đường; Khi Th bị đuổi đánh, Thao lấy 01 dao Thái lan rồi cùng H, Anh đuổi theo sau. Thấy Th bị đánh ngã Anh nhặt cục vữa xi măng đuổi theo ném về phía Đ; H đuổi kịp dùng tay kẹp cổ và đâm 01 cái trúng mặt Đ; Đ vùng ra chuẩn bị bỏ chạy thì Thao dùng dao đâm 01 nhát trúng vào hông trái của Đ. Hậu quả: Nguyễn Văn Th bị thương tích 21%; Trần Ngọc Đ bị thương tích 56%. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đến trật tự an ninh xã hội và các hoạt động, nguyên tắc an toàn nơi công cộng.

Do vậy hành vi của bị cáo B, Đ có đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Thao có đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đ cho rằng bị cáo H dùng gạch đánh bị cáo Đ, qua xem xét biên bản khám nghiệm hiện trường cũng như những lời khai khác của các bị cáo và người làm chứng tại phiên tòa, không có cơ sở khẳng định bị cáo H dùng gạch đánh bị cáo Đ.

Do vậy Hành vi của bị cáo H có đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Anh có đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Trần Ngọc B, Trần Ngọc Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo Thái Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1 điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngô Văn H về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bùi Lâm Quốc A về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng pháp luật.

[03] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương và các hoạt động, nguyên tắc an toàn nơi công cộng, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, do vậy cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo B, Đ, Thao quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Đ và bị cáo B có bố đẻ là thương binh được tặng thưởng huy chương giải phóng, bị cáo Thao có ông Nội được

tặng thưởng huy chương kháng chiến do đó cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo B, Đ, Thao được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo H quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Anh quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo B, Đ, Thao, Anh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo H tại Bản án số 142/2019/HSST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2019; buộc nộp 200.000đ án phí HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/7/2020. Tính đến thời điểm phạm tội (02/02/2022), bị cáo chưa được xóa án tích do vậy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[06] Hành vi của bị cáo B và bị cáo Đ là Đ phạm, còn hành vi của bị cáo Thao gây thương tích, bị cáo H, bị cáo Anh gây rối trật tự công cộng là độc lập.

[07] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội Đ xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo B, Đ, Thao ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo H có nhân thân xấu phạm tội thuộc trường hợp tái phạm không đủ điều kiện để áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự, do vậy cần cách ly bị cáo H, ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Anh có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[08] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội Đ xét xử không xem xét.

[09] Về vật chứng: 01 lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 36,5cm x 0,7cm; 01 cây xà bách, tổng chiều dài 146,2cm, cán bằng tre dài 134,5cm, đường kính 3,7cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước 10,5cm x 24,7cm; 01 ghế gỗ màu đen, 04 chân, cao

35cm, mặt ghế hình tròn đường kính 35cm, một chân ghế bị gãy là công cụ phạm tội và do không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

01 ví màu nâu, 01 thẻ ATM Techcombank số 4221498693798028 tên Trần Ngọc B ; 01 thẻ hội viên sử dụng mua sắm của Công ty TNHH MM market Việt Nam tên Vu Thi Hong Tuoi; 01 thẻ B hiểm y tế tên Trần Ngọc B ; Tiền Việt Nam 1.003.000đ do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo B.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm Đồngã trả lại cho Trần Ngọc B : 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 150cc, màu đen, biển số 49H1 -512.57; 01 dây chuyền vàng và 01 điện thoại Iphone X của Trần Ngọc B , trong lúc xô xát bị rơi tại quán Karaoke Gold 2, anh Bùi Hồng L (bạn B) nhặt được và đã trả lại cho bị cáo B do vậy Hội Đ xét xử không đề cập đến.

Đối với 01 con dao, loại dao Thái Lan, cán màu đen, dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 15cm, rộng khoảng 03-4cm, mũi nhọn mà bị cáo Thao sử dụng đâm Trần Ngọc Đ gây thương tích. Thao đã vút tại khu vực lề đường Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm và 01 cán dao rựa Đ sử dụng đánh vào đầu Th, sau đó bị đâm thương tích và bỏ chạy khỏi hiện trường, không nhớ vút bỏ chỗ nào nên Cơ quan CSĐT không thu hồi được do vậy Hội Đ xét xử không đề cập đến.

[10] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

[11] Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Hữu P, Đỗ Nhật B đã có hành vi đánh nhau với Trần Ngọc B làm B bị bầm tím người tại quán Karaoke Gold 2 vào ngày 02/02/2022. Do thương tích nhẹ nên B từ chối đi giám định cơ quan CSĐT xử lý hành chính đối với Th, P, Bản là phù hợp.

[12] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc B , Trần Ngọc Đ , Thái Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Các bị cáo **Ngô Văn H, Bùi Lâm Quốc A** phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc B** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022.

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc Đ** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thái Văn T** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Văn H** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Lâm Quốc A** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày 23/12/2022

Giao bị cáo Bùi Lâm Quốc A cho UBND xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 36,5cm x 0,7cm; 01 cây xà bách, tổng chiều dài 146,2cm, cán bằng tre dài 134,5cm, đường kính 3,7cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước 10,5cm x 24,7cm; 01 ghế gỗ màu đen, 04 chân, cao 35cm, mặt ghế hình tròn đường kính 35cm, một chân ghế bị gãy.

Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc B 01 ví màu nâu, 01 thẻ ATM Techcombank số 4221498693798028 tên Trần Ngọc B ; 01 thẻ hội viên sử dụng mua sắm của Công ty TNHH MM market Việt Nam tên Vu Thi Hong Tuoi; 01 thẻ B hiểm y tế tên Trần Ngọc B và 1.003.000Đ.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Ngọc B , Trần Ngọc Đ , Thái Văn T, Ngô Văn H, Bùi Lâm Quốc A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 23/12/2022 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đình P

